TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 08/01/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

+Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

+ ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa***: bà Trần Thị Kim Thanh.

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***

-Bà Hoàng Thị Hải - Hiệu phó trường tiểu học thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

-Bà Nguyễn Thị Tuyết - Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Dân Tộc Nội Trú, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nữ Hương Giang – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông: Lương Minh Phúc - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 02/12/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 06/12/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2019/HSST-QĐ ngày 20/12/2019 đối với bị cáo:

1/Siu K**,** Sinh ngày 09/8/2000, tại Gia Lai;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thị trấn I, huyện C, tỉnh G.

Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 5/12;

Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo.

Con ông: Rơ Châm M, sinh năm 1979 (đã chết) và bà Siu Đ, sinh năm 1981 (còn sống);

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2019 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Rơ Châm T**,** Sinh ngày 25/3/2003, tại Gia Lai;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xã IP, huyện C, tỉnh G

Nghề nghiệp: Làm nông;Trình độ học vấn: 7/12;

Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Con ông: Rơ Châm He, sinh năm 1968 (còn sống) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 (còn sống);

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; em nhỏ nhất sinh năm 2013; Bị cáo chưa có vợ

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2019 đến ngày 22/10/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

+Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Rơ Châm T: Bà Nguyễn Thị L- sinh năm 1980 (mẹ đẻ). Có mặt;

Trú tại: xã IP, huyện C, tỉnh G

+Người bào chữa cho bị cáo Rơ Châm T: Luật sư Tống Đức Ngũ- Văn phòng Luật sư Hà Trung, thuộc đoàn luật sư tỉnh Gia Lai.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Anh: Rơ Châm Đ, sinh ngày 13/12/2003; Người đại diện theo pháp luật là ông: Rơ Châm Đ1- sinh năn 1984 (bố đẻ) Có mặt.

Cùng địa chỉ: xã IP, huyện C, tỉnh G

-Anh: Rơ Châm Quyết, sinh ngày 15/03/2003; Người đại diện theo pháp luật đồng thời cũng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà: Rơ Châm Uk- sinh năm 1982 (mẹ đẻ) Có mặt.

Cùng địa chỉ: xã IP, huyện C, tỉnh G

-Anh: Rơ Châm V, sinh năm 1993 (Có mặt).

Địa chỉ: xã IP, huyện C, tỉnh G

+Người phiên dịch: Ông Rơ Châm Pư- Cán bộ ủy ban nhân dân thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 12/10/2019, Rơ Châm T đi đến nhà Siu K chơi. Tại đây, T rủ K thế chấp chiếc điện thoại của T lấy tiền mua ma túy về cùng sử dụng, khi nào có tiền thì cả hai cùng góp tiền để chuộc lại điện thoại đó thì K đồng ý. K lấy điện thoại của T gọi cho người tên Hiệp (không rõ lai lịch địa chỉ)ở thành phố Kon Tum trao đổi về việc mua ma túy của Hiệp, còn T thì mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81B2-17x.xx của bạn tên Rơ Châm Quyết ở cùng làng, rồi cả hai dùng xe mô tô của Quyết đi đến thành phố Kon Tum thế chấp chiếc điện thoại của T được 500.000đồng. Sau khi lấy được tiền, cả hai đi đến khu vực cầu Đakbla thuộc thành phố Kon Tum. Tại đây, T đứng chờ, còn K trực tiếp giao dịch mua của Hiệp 01 gói ma túy đá với giá 500.000đồng. K cất gói ma túy vào trong túi áo khoác rồi cùng T đi về. Cũng trong thời gian này, Rơ Châm Đ, sinh ngày 12/3/2003, trú tại xã IP, huyện C, tỉnh G mượn điện thoại của Rơ Châm V ở cùng làng gọi điện thoại cho người tên Đêu (không rõ lai lịch địa chỉ) ở thành phố Kon Tum trao đổi mua ma túy của Đêu. Tiếp đó, Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát 81X1-04x.xx của V rồi đi đến thành phố Kon Tum mua của Đêu 01 gói ma túy đá giá 500.000đồng rồi đi về. Khi Đ về đến xã IP, huyện C, tỉnh Gthì gặp T và K cũng vừa về đến. Đ nói mình có ma túy và rủ K với T sử dụng thì K và T đồng ý. Nên cả ba đi đến nhà chòi trong rẫy cà phê thuộc xã IP, huyện C, tỉnh G rồi cùng nhau sử dụng một phần trong gói ma túy đá của Đ, phần ma túy còn lại Đ cất trong người. Sau khi sử dụng ma túy xong, K, Đ, T đi về nhà của K ở làng Vân, thị trấn Ia Ly, huyện

Chư Păh để ngủ. Đến 06 giờ 15 phút ngày 13/10/2019, khi cả ba đang nằm ngủ thì bị Công an huyện Chư Păh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác của Siu K gói ma túy mà K và T mua vào tối ngày 12/10/2019; thu giữ trong túi quần Rơ Châm Đ gói ma túy, đây là phần còn lại sau khi cùng sử dụng với K và T vào tối ngày 12/10/2019.

Gói ma túy thu giữ của Siu K và Rơ Châm T được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1; gói ma túy thu của Rơ Châm Điah được niêm phong trong bì thư ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số: 613/KLGĐ ngày 22/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi "M1"gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2191 gam.

Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi "M2"gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1285 gam.

Đối với các đối tượng tên Hiệp và tên Đêu là những người đã bán ma túy cho Siu K, Rơ Châm T và Rơ Châm Đ, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lý lịch của các đối tượng này nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Rơ Châm Đ: Khi vi phạm pháp luật chưa đủ 16 tuổi, vì vậy Cơ quan điều tra không khởi tố điều tra đối với Đ mà ra quyết định xử lý hành chính.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81B2-174.32 và xe mô tô biển kiểm soát 81X1-046.75. Đây là tài sản hợp pháp của Rơ Châm V và Rơ Châm Quyết, khi Siu K, Rơ Châm T và Rơ Châm Đ sử dụng để đi mua ma túy trái phép thì V và Quyết không biết, nên không thu giữ.

Đối với chiếc điện thoại của Rơ Châm T mà Siu K và Rơ Châm T liên lạc với người tên Hiệp để trao đổi mua ma túy, sau đó cả hai đã thế chấp chiếc điện thoại đó ở tiệm điện thoại nào không nhớ nên không thu giữ được.

Đối với chiếc điện thoại mà Rơ Châm Đ sử dụng để liên lạc với người tên Đêu để trao đổi mua ma túy. Đây là điện thoại mượn của Rơ Châm V, khi Đ sử dụng vào mục đích trái pháp luật thì V không biết, chiếc điện thoại này hiện đã bị mất không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Siu K và Rơ Châm T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo: Siu K mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; 101, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo: Rơ Châm T mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, được niêm phong, mặt trước ghi "M1", tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông Trần Văn Lâm, Bùi Sỹ Thà và Võ Đình Tài; 01 bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, được niêm phong, mặt trước ghi "M2", tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông Trần Văn Lâm, Bùi Sỹ Thà và Võ Đình Tài.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Rơ Châm T: Bị cáo Rơ Châm T phạm tội ở độ tuổi vị thành niên, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số. Vì vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Siu K, Rơ Châm T phạm tội như sau:

Xuất phát từ việc nghiện ma túy, nên vào khoảng 19 giờ ngày 12/10/2019 Rơ Châm T và Siu K rủ nhau đi thế chấp điện thoại của T được 500.000đồng để lấy tiền mua 01 gói ma túy đá của người tên Hiệp ở thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum về sử dụng với giá 500.000đồng. Cũng trong thời gian này Rơ Châm Đ mượn điện thoại và xe của Rơ Châm V đến thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum mua của người tên Đêu 01 gói ma túy giá 500.000đồng, sau đó Đ rủ K với T đến nhà chòi rẫy cà phê thuộc xã IP, huyện C, tỉnh G cùng nhau sử dụng 01 phần trong gói của Đ, phần ma túy còn lại Đ cất trong người, sau khi sử dụng ma túy xong K, Đ, T đi về nhà K ở làng Vân, thị trấn Ia ly huyện Chư Păh để ngủ. Đến 06 giờ 15 phút ngày 13/10/2019 khi cả ba đang ngủ thì Công an huyện Chư Păh kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác của Siu King gói ma túy mà K và T mua vào tối ngày 12/10/2019, thu giữ trong túi quần Rơ Châm Đ gói ma túy là phần còn lại của gói ma túy mà K, T, Đ dùng tối ngày 12/10/2019.

Gói ma túy thu giữ của Siu K và Rơ Châm T có khối lượng là: 0,2191 gam. Gói ma túy thu giữ của Rơ Châm Đ là: 0,1285 gam.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Siu K và Rơ Châm T là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm vào đường lối chính sách của Đảng và pháp luật hình sự của nhà nước ta trong việc phòng chống, ngăn ngừa hiểm họa ma túy, bài trừ các tệ nạn xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, các bị cáo có đầy đủ

năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh truy tố các bị cáo Siu K, Rơ Châm T về tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn thông thường, Rơ Châm T là người khởi xướng rủ Siu K đi thế chấp điện thoại để mua ma túy, Siu K là người trực tiếp mua ma túy với người tên Hiệp.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Siu K là người đã thành niên nhưng khi bị cáo T rủ K đi thế chấp điện thoại để lấy tiền mua ma túy nhưng bị cáo không khuyên ngăn T mà đồng ý ngay, K là người gọi điện thoại cho người tên Hiệp ở thành phố Kom Tum , tỉnh Kon Tum và là người trực tiếp giao dịch mua bán ma túy với Hiệp, trực tiếp cất ma túy trong túi áo khoác, bị cáo là thanh niên trẻ trong làng đồng bào dân tộc thiểu số nhưng không rèn luyện bản thân, chăm chỉ lao động để có thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân mà với bản chất lười lao động, ham chơi, chích hút nên đã phạm tội. Vì vậy, cần cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người đồng bào dân tộc thiểu số, nên cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với bị cáo Rơ Châm T: Bị cáo đang độ tuổi đi học, đã học hết lớp 7/12 nhưng bị cáo không tiếp tục đi học để có trình độ văn hóa, tu dưỡng đạo đức trở thành người thanh niên tốt trong làng, rèn luyện bản thân, chăm chỉ lao động để có thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và gia đình mà với bản chất, lười lao động ham chơi, chích hút, rủ rê khởi xướng rủ Siu K đi thế chấp điện thoại để lấy tiền mua ma túy đi vào con đường nghiện ngập vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX nhận thấy bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, khi vi phạm pháp luật bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật sai trái của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay đã trở thành cuộc chiến toàn cầu không chỉ một quốc gia nào trên thế giới. Vì vậy cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh và tại phiên tòa các bị cáo khai không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Rơ Châm Đ: Đã có hành vi tàng trữ 0,1285 gam ma túy loại Methamphetaminne, có dấu hiệu phạm vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tuy nhiên khi thực hiện hành vi Đ chưa đủ 16 tuổi, do đó Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố mà ra quyết định xử lý hành chính. Vì vậy không đề cập đến phần quyết định của bản án.

Đối với các đối tượng tên Hiệp và tên Đêu là những người đã bán ma túy cho Siu K, Rơ Châm T và Rơ Châm Đ, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lý lịch của các đối tượng này nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81B2-174.32 và xe mô tô biển kiểm soát 81X1-046.75. Đây là tài sản hợp pháp của Rơ Châm V và Rơ Châm Quyết, khi Siu K, Rơ Châm T và Rơ Châm Đ sử dụng để đi mua ma túy trái phép thì V và Quyết không biết, quá trình điều tra không thu giữ, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

Đối với chiếc điện thoại của Rơ Châm T mà Siu K và Rơ Châm T liên lạc với người tên Hiệp để trao đổi mua ma túy, sau đó cả hai đã thế chấp chiếc điện thoại đó ở tiệm điện thoại nào không nhớ, không thu giữ được, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án..

Đối với chiếc điện thoại mà Rơ Châm Đ sử dụng để liên lạc với người tên Đêu để trao đổi mua ma túy. Đây là điện thoại mượn của Rơ Châm V, khi Đ sử dụng vào mục đích trái pháp luật thì V không biết, chiếc điện thoại này hiện đã bị mất không thu giữ được, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

-Vật chứng tiêu hủy:

- 01 bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, được niêm phong, mặt trước ghi "M1", tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông Trần Văn Lâm, Bùi Sỹ Thà và Võ Đình Tài.

-01 bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, được niêm phong, mặt trước ghi "M2", tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông Trần Văn Lâm, Bùi Sỹ Thà và Võ Đình Tài.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] Về án phí: các bị cáo Siu K, Rơ Châm T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Siu K; Rơ Châm T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Siu K: 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày (13/10/2019).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Rơ Châm T: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 13/10/2019 đến ngày 22/10/2019).

3/ Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

-Vật **ch**ứng **tiêu h**ủy: - 01 bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, được niêm phong, mặt trước ghi "M1", tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông Trần Văn Lâm, Bùi Sỹ Thà và Võ Đình Tài.

-01 bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, được niêm phong, mặt trước ghi "M2", tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký của các ông Trần Văn Lâm, Bùi Sỹ Thà và Võ Đình Tài.

(Vật chứng tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 9/12/2019 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo: Siu K, Rơ Châm T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngà n đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho các bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị cáo Rơ Châm T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/01/2020) lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, qu yền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Các Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Hoàng Thị Hải	Nguyễn Thị Tuyết	Trần Thị Kim Thanh